

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 01 - 2024
V/v: “Kiện ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đinh Thị Hạnh

2. Bà Trương Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 93/2023/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2024/QĐST- DS ngày 12 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** **Chị Chảo Lở M** - Sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn S, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. **Bị đơn:** **Anh Tẩn Láo T** - Sinh năm 1991

Địa chỉ: thôn S, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Chảo Lở M trình bày: Chị Chảo Lở M và anh Tẩn Láo T đăng ký kết hôn ngày 14/04/2011 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Chảo Lở M và anh Tẩn Láo T chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh Tẩn Láo T mãi chơi thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không được cải thiện, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Chị Chảo Lở M và anh

Tần Láo T đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Đến nay chị Chảo Lở M xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Chảo Lở M được ly hôn anh Tần Láo T.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T có 03 người con chung cháu Tần Xuân T - sinh ngày 28/01/2012; cháu Tần Xuân F – sinh ngày 24/03/2014; cháu Tần Tuấn K – sinh ngày 25/06/2018. Khi ly hôn chị Chảo Lở M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tần Xuân F đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Tần Láo T là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tần Xuân T và cháu Tần Tuấn K đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Hiện nay cháu Tần Xuân T và cháu Tần Tuấn K đang ở với anh Tần Láo T, anh Tần Láo T có điều kiện về kinh tế và có nhà ở ổn định.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

- Về tài sản: Chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đối với bị đơn anh Tần Láo T: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho anh Tần Láo T nhưng anh Tần Láo T đã từ chối nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, Tòa án đã tiến hành mời ông Lê Hoàng Anh phó trưởng công an xã và ông Lý Quý Mạnh cảnh sát khu vực thôn S, xã M, huyện B đến nhà anh Tần Láo T chứng kiến và lập biên bản về việc anh Tần Láo T từ chối nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và anh Tần Láo T cũng không có văn bản, hay ý kiến trả lời về việc chị Chảo Lở M có đơn xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, anh Tần Láo T cũng không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 Điều 56, điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về ly hôn: Xử cho chị Chảo Lở M được ly hôn anh Tần Láo T

Về con chung: Giao cháu Tần Xuân F – sinh ngày 24/03/2014 cho chị Chảo Lở M nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, giao cháu Tần Xuân T – sinh ngày 28/01/2012 và cháu Tần Tuấn K – sinh ngày 25/06/2018 cho anh Tần Láo T nuôi

đường, chăm sóc, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Chị Chảo Lở M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” đối với anh Tần Láo T có địa chỉ tại thôn S, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Nguyên đơn chị Chảo Lở M không tham gia hòa giải, nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án không tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa chị Chảo Lở M vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Tần Láo T vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị Chảo Lở M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tần Láo T.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T đăng ký kết hôn ngày 14/04/2011 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp, sau khi kết hôn chị Chảo Lở M về sinh sống tại nhà của anh Tần Láo T. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Tần Láo T không tu chí làm ăn, mãi chơi thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, chị Chảo Lở M đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Tần Láo T vẫn không thay đổi. Chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T đã sống ly thân từ cuối năm 2022 cho đến nay không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Chảo Lở M đối với anh Tần Láo T.

[2.2] Về quan hệ con chung: Trong quá trình chung sống chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T có 03 người con chung cháu Tần Xuân T - sinh ngày 28/01/2012; cháu Tần Xuân F – sinh ngày 24/03/2014; cháu Tần Tuấn K – sinh ngày 25/06/2018. Khi ly

hôn chị Chảo Lở M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tân Xuân F đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Tân Láo T là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tân Xuân T và cháu Tân Tuấn K đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Chảo Lở M và anh Tân Láo T không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Xét việc giao nuôi con thì chị Chảo Lở M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tân Xuân F- sinh ngày 24/03/2014 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Tân Láo T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tân Xuân T – sinh ngày 28/01/2012 và cháu Tân Tuấn K – sinh ngày 25/06/2018 đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Việc nuôi con khi thông báo tiếp cận công khai chứng cứ cũng đã ghi quan điểm của chị Chảo Lở M về việc để chị Chảo Lở M nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tân Xuân F đến tuổi trưởng thành, tại biên bản lấy ý kiến của cháu Tân Xuân F cũng có ý kiến ở với mẹ là chị Chảo Lở M, anh Tân Láo T nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Tân Xuân T và cháu Tân Tuấn K đến tuổi trưởng thành, tại biên bản lấy ý kiến của cháu Tân Xuân T có ý kiến muốn ở với bố là anh Tân Láo T, anh Tân Láo T không có ý kiến gì cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Chị Chảo Lở M có đơn đề nghị UBND xã M xác nhận mức thu nhập là đối với nam nữ lao động tự do có mức thu nhập bình quân từ 150.000đồng đến 200.000 đồng/ 1 ngày ở tại địa phương và đã được UBND xã M xác nhận, anh Tân Láo T có nhà ở ổn định. Vì vậy căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và Gia đình giao cháu Tân Xuân F cho chị Chảo Lở M nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, giao cháu Tân Xuân T và cháu Tân Tuấn K cho anh Tân Láo T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Chị Chảo Lở M và anh Tân Láo T không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Chảo Lở M và anh Tân Láo T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Chảo Lở M là hộ nghèo có xác nhận của UBND xã M và có đơn xin miễn án phí. Vì vậy theo quy định tại Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án thì người khởi kiện chị Chảo Lở M được miễn án phí hôn nhân gia đình là phù hợp quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho ly hôn giữa chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Tần Xuân F – sinh ngày 24/03/2014 cho chị Chảo Lở M nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, giao cháu Tần Xuân T – sinh ngày 28/01/2012 và cháu Tần Tuấn K – sinh ngày 25/06/2018 cho anh Tần Láo T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Chị Chảo Lở M và anh Tần Láo T không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chị Chảo Lở M anh Tần Láo T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Chảo Lở M là hộ nghèo có xác nhận của UBND xã M, huyện B và có đơn xin miễn án phí. Vì vậy theo quy định tại Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án thì người khởi kiện chị Chảo Lở M được miễn án phí hôn nhân gia đình.

4. Quyền kháng cáo: Chị Chảo Lở M, anh Tần Láo T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện BX
- THADS;
- UBND xã M,
- Các đương sự
- Lưu hs, tập QĐ

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Hương